

Bản án số: 449/2020/HS-ST
Ngày: 09-11-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Lê

Các Hội thẩm nhân dân:

+ Ông Nguyễn Ngọc Hòa

+ Ông Nguyễn Thành Thông

- Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Kiều Trang – Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Hà Thị Bích Thu - Kiểm sát viên.

Ngày 9 tháng 11 năm 2020, tại Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 574/2020/TLST-HS, ngày 07 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 5297/2020/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo:

PHẠM TRỌNG PH; Sinh ngày: 28/3/1983 tại Đắc Lắc; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn 4, xã E, huyện CK, tỉnh ĐL; chỗ ở: không nơi ở nhất định; nghề nghiệp: phụ xe; trình độ văn hóa: 03/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Phạm Trọng T(chết) và bà: Võ Thị Th; có vợ và 01 con sinh năm 2004; tiền án: Ngày 20/06/2012, bị Tòa án nhân dân huyện HM xử phạt 10 năm tù về tội “Cướp tài sản” (Bản án số 117/2012/HSST). Tiền sự: Ngày 11/11/2019, bị Tòa án nhân dân Quận W áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc trong thời hạn 15 tháng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Tạm giam ngày 17/7/2020 (có mặt).

Bị hại:

Anh Trần Văn H, sinh năm: 1982 tại HY.

Nơi cư trú: 47/2 PVD, ấp TL, xã BĐ, huyện HM, thành phố Hồ Chí Minh (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 01 giờ ngày 28/11/2018 Phạm Trọng PH đang làm phụ xe tại công trình ở Quận 2, thì nghe tin xe ô tô tải biển số 29C-746.71 của anh Nguyễn Ngọc Tài, do Huỳnh Ngọc Th điều khiển bị Trần Văn H và Phạm Văn T chặn lấy xe để đòi tiền anh Tài còn nợ và chạy xe về bãi tại khu dân cư Hoàng Hải, xã BD, huyện HM. Do PH để ví tiền trong chiếc áo thun trên xe tải biển số 29C-746.71, nên PH lấy 02 ống tuýp sắt mỗi ống dài khoảng 40 cm, có một đầu nhọn cất giấu trong người rồi thuê xe Grab bike chở đến đường Phan Văn Hớn, Quận W nhờ Nguyễn Tiến T (là bạn của PH) điều khiển xe gắn máy biển số 95H1-411.90 chở đi tìm Hưởng để lấy lại ví tiền trên xe, Thù ý đồng ý. Đến khoảng 2 giờ cùng ngày, khi đi đến trước nhà số 32/25 đường số 10 ấp Tiền Lân, xã BD, huyện HM, PH thấy Trần Văn H điều khiển xe gắn máy biển số 53Y1-4958 chạy ngược chiều nên PH kêu Thù vòng xe lại đuổi theo, PH dùng ống tuýp sắt nhọn đâm vào lưng làm Hưởng té ngã. Lúc này, PH Văn Toàn điều khiển xe máy lưu thông cùng chiều phía sau xe Hưởng nhìn thấy nên Toàn dừng xe lấy 02 cây tre ven đường (dài khoảng 03 mét) đưa cho Hưởng 01 cây. PH xuống xe, cầm ống tuýp sắt nhọn đánh nhau với Hưởng, PH dùng ống tuýp đâm 02 nhát trúng vào nách phải và tay phải của Hưởng gây thương tích. Thù cũng xông vào đánh nhau với Hưởng, thì bị Toàn cầm cây tre đánh Thù trúng vào lưng (không gây thương tích). Sau đó, Công an xã BD, huyện HM nhận được tin báo đến hiện trường triệu tập các đối tượng về trụ sở làm việc. Trần Văn H được đưa đi cấp cứu tại phòng khám đa khoa BD, HM. Ngày 09/01/2019, Hưởng làm đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với PH.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 1066/TgT.18 ngày 27/12/2018 của Trung tâm pháp y Sở y tế Thành phố Hồ Chí Minh kết luận thương tích của Trần Văn H có tỉ lệ 6%. Các thương tích do vật sắc, nhọn hoặc vật có cạnh sắc tác động gây ra.

Ngày 17/7/2020, PH bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Hồ Chí Minh bắt theo lệnh truy nã. Tại Cơ quan điều tra PH đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Vật chứng vụ án: 02 ống tuýp màu trắng, mỗi ống dài 40cm, có một đầu nhọn, một đầu buộc bằng băng keo làm cán.

Về dân sự: Trần Văn H có làm đơn yêu cầu Phạm Trọng PH bồi thường tiền điều trị thương tích và tổn thất tinh thần 126.000.000 đồng nhưng PH chưa bồi thường.

Tại Bản cáo trạng số: 435/CT-VKS-P2 ngày 29/9/2020, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Phạm Trọng PH về tội “Cố ý gây

thương tích” quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh trình bày lời luận tội và đề nghị: Áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), xử phạt bị cáo Phạm Trọng PH từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù đến 03 (ba) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích” và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa,

Bị cáo Phạm Trọng PH thừa nhận hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị hại Trần Văn H yêu cầu bị cáo Phạm Trọng PH bồi thường tiền điều trị thương tích và tổn thất tinh thần 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Đánh giá hành vi, quyết định tố tụng:

Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, điều tra viên, kiểm sát viên đã thực hiện đúng. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Đánh giá hành vi của bị cáo:

Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị hại, cùng với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở pháp lý kết luận: Khoảng 01 giờ ngày 28/11/2018, khi nghe tin ví tiền của mình để trên xe ô tô tải biển số 29C-746.71 của anh Nguyễn Ngọc Tài mà xe này đang bị Trần Văn H và Phạm Văn T giữ tại bãi thuộc khu dân cư Hoàng Hải, xã BÐ, huyện HM. PH đã lấy 02 ống tuýp sắt mỗi ống dài khoảng 40 cm, có một đầu nhọn cắt giấu trong người rồi cùng với Thùy đi tìm Hưởng để lấy lại ví tiền trên xe. Đến khoảng 2 giờ cùng ngày, khi đi đến trước nhà số 32/25 đường số 10 ấp Tiền Lân, xã BÐ, huyện HM, PH thấy Hưởng điều khiển xe chạy ngược chiều nên PH kêu Thùy vòng xe lại đuổi theo, PH dùng ống tuýp sắt nhọn đâm vào lưng Hưởng làm Hưởng té ngã. Lúc này, Toàn điều khiển xe máy lưu thông cùng chiều phía sau xe Hưởng nhìn thấy nên dừng xe lấy 02 cây tre ven đường (dài khoảng 03 mét) đưa cho Hưởng 01 cây. PH xuống xe, cầm ống tuýp sắt nhọn đánh nhau với Hưởng, PH dùng ống tuýp đâm 02 nhát trúng vào nách phải và tay phải của Hưởng gây thương tích. Trần Văn H được đưa đi cấp cứu và

theo Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 1066/TgT.18 ngày 27/12/2018 của Trung tâm pháp y Sở y tế Thành phố Hồ Chí Minh kết luận thương tích của Trần Văn H có tỉ lệ 6%. Do đó, Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Phạm Trọng PH phạm tội “Cố ý gây thương tích” theo khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Chỉ vì mâu thuẫn nhỏ mà bị cáo đã coi thường pháp luật sẵn sàng dùng vũ khí nguy hiểm có tính sát thương cao có thể gây nguy hiểm đến tính mạng, sức khỏe cho bị hại cũng như những người tham gia giao thông trên đường do đó bị cáo đã bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hồ Chí Minh truy tố theo các điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự là có cơ sở.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những đã xâm phạm trực tiếp đến quyền của công dân được pháp luật bảo hộ về tính mạng, sức khỏe mà còn ảnh hưởng đến trật tự an toàn giao thông tại địa PH. Bị cáo đã từng có tiền án và nhân thân xấu nhưng lại không cải tạo rèn luyện bản thân mà tiếp tục phạm tội do đó Hội đồng xét xử xét thấy ý thức tuân thủ pháp luật của bị cáo kém nên cần áp dụng một mức hình phạt nghiêm khắc mới có tác dụng giáo dục, răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo:

Trong suốt quá trình điều tra, truy tố, cũng như xét xử, tại phiên tòa hôm nay, bị cáo luôn có thái độ thành khẩn khai báo nên cần áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) khi xem xét lượng hình đối với bị cáo. Bị cáo đã có tiền án về tội “Cướp tài sản” chưa được xóa án tích mà vẫn tiếp tục phạm tội do đó lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm quy định tại Điều 53 Bộ luật hình sự do đó cần áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự:

Tại phiên tòa, bị hại Trần Văn H yêu cầu bị cáo Phạm Trọng PH bồi thường tiền điều trị thương tích và tổn thất tinh thần là 50.000.000 đồng, bị cáo PH đồng ý. Hội đồng xét xử xét thấy, yêu cầu của bị hại Trần Văn H là có cơ sở do đó cần buộc bị cáo Phạm Trọng PH phải bồi thường số tiền 50.000.000 đồng cho bị hại Hưởng.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với 02 ống tuýp màu trắng, mỗi ống dài 40cm, có một đầu nhọn, một đầu buộc bằng băng keo làm cán là công cụ sử dụng vào việc phạm tội nghĩ nên tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng và 2.500.000 (Hai triệu năm trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ điểm a, i khoản 1 Điều 134, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo Phạm Trọng PH 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù tính từ ngày 17/7/2020.

- Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015: Buộc bị cáo Phạm Trọng PH bồi thường cho bị hại ông Trần Văn H số tiền 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng).

- Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy đối với 02 ống tuýp màu trắng, mỗi ống dài 40cm, có một đầu nhọn, một đầu buộc bằng băng keo làm cán.

(Biên bản giao nhận tang tài vật số NK2021/025 ngày 27/10/2020 của Cục thi hành án dân sự thành phố Hồ Chí Minh).

- Căn cứ khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 13/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 2.500.000 (Hai triệu năm trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi thi hành xong, nếu bị cáo chưa thanh toán đủ số tiền nêu trên, thì căn cứ vào Điều 357 Bộ luật Dân sự năm 2015, hàng tháng bị cáo còn phải chịu thêm khoản tiền lãi, theo mức lãi suất quy định tại Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

Căn cứ Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao; (1)
- TAND Cấp cao tại Tp.HCM (1)
- VKSND TP. HCM; (3)
- Cục THA DS; (1)
- Sở tư pháp; (1)
- Trại giam; (1)
- Bị hại; (1)
- Bị cáo; (1)
- THA HS; (1)
- Phòng PC 53 - CA Tp. HCM; (1)
- UBND nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ; (20) (7)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

VŨ VĂN LỆ